

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 19 - 8 - 2021

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Lợi

Ông Thái Thiên lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Phú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐST- DS ngày 05/8/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Quyết Th, sinh năm: 1994.

Nơi ĐKKHKT: Xóm 2, thôn Mã Th, xã Phong H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Chị H’Tơ, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Xóm 2, thôn Mã Th, xã Phong H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Hiện tạm trú tại: Bản Bon Đ, xã Đắc N’Dt, huyện ĐắcMil, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/3/2021 bản tự khai ngày 31/5/2021 của anh Phạm Quyết Th và biên bản lấy lời khai ngày 05/7/2021 đối với chị H thì anh Phạm Quyết Th và chị H khai: Anh Phạm Quyết Th và chị H tìm hiểu và kết

hôn trên cơ sở do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vào ngày 27/3/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại nhà bố mẹ chồng ở tại thôn Mã Thượng, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th đi làm ăn xa, vợ chồng không có gì mâu thuẫn chị H ở nhà tự bồng con về nhà ngoại ở mà anh Thắng không rõ nguyên nhân. Hiện chị H về sống tại Bản Bon Đ, xã Đ, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông cho đến nay. Thời gian đầu anh Th vẫn liên lạc được với chị H và yêu cầu chị H trở về để vợ chồng chung sống xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng chị H không chịu về đến tháng 2 năm 2021 thì anh Th không liên lạc được với chị H nữa. Anh Th thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa nên làm đơn xin ly hôn chị H cũng hoàn toàn đồng ý. Về con chung của vợ chồng: Anh Phạm Quyết Th và chị H thừa nhận vợ chồng có một đứa con chung tên là Phạm Y B, sinh ngày 09/7/2019 hiện đang ở cùng chị H. Anh Th tự nguyện sau khi ly hôn giao con cho chị H chăm sóc và nuôi dưỡng vì con đang còn nhỏ anh Thắng đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ. Chị H cũng có nguyện vọng xin được tiếp tục nuôi con yêu cầu anh Thắng đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng)

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh Phạm Quyết Th và chị H khai vợ chồng chưa có tài sản chung và không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Anh Phạm Quyết Th đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0003903 ngày 16/4/2021 nay xin chịu toàn bộ.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thụ lý vụ án theo đơn xin ly hôn của anh Phạm Quyết Thắng và triệu tập hai bên đương sự đến tại trụ sở Tòa án huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để giải quyết nhưng chỉ có mặt anh Thắng, sau đó anh Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt còn chị H không thể về được Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã làm thủ tục ủy thác thu thập chứng cứ và chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu tại phiên tòa đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết anh Phạm Quyết Th đều có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án còn chị H vắng mặt, Tòa án đã tiến hành thu thập đầy đủ chứng cứ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh Phạm Quyết Th và chị H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và hai bên đều nhất trí ly hôn vì vậy đề nghị Hội đồng xét

xử áp dụng khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng anh Phạm Quyết Th và chị H. Về quan hệ hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử anh Phạm Quyết Th được ly hôn chị H. Về con chung đề nghị áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Phạm Y B, sinh ngày 09/7/2019 cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình buộc anh Phạm Quyết Th phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con theo quy định của pháp luật. Tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Án phí dân sự sơ thẩm anh Phạm Quyết Th đã nộp số tiền 300.000đ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ. Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Phạm Quyết Th phải chịu 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Phạm Quyết Th xin ly hôn chị H hai bên đều có hộ khẩu thường trú tại thôn Mã Thượng, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Quyết Th có mặt và viết bản tự khai, chị H vắng mặt và đã được Tòa án ủy thác thu thập chứng đầy đủ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh Th và chị H đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì cả hai đang nằm trong vùng dịch bệnh nên không thể về tham gia phiên tòa được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Phạm Quyết Th và chị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Quyết Th và chị H tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống mà không thể khắc phục được nên chị H đã tự ý bỏ về quê ngoại sống cho đến nay. Hai bên xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn không thể khắc phục được nên anh Thắng và chị H tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của cả hai bên là hoàn toàn phù hợp, nhưng do anh Thắng và chị H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận sự tự nguyện thỏa thuận ly hôn của hai bên đương sự mà phải áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử anh Phạm Quyết Th được ly hôn chị H.

[3] Về con chung của vợ chồng: Anh Phạm Quyết Th và chị H thừa nhận vợ chồng có một đứa con chung tên là Phạm Y B, sinh ngày 09/7/2019. Anh Phạm

Quyết Th thấy con đang còn nhỏ nên giao cho chị H chăm sóc và nuôi dưỡng anh Thắng đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ. Chị H cũng có nguyện vọng xin được tiếp tục nuôi con và yêu cầu anh Thắng đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của cả hai bên là phù hợp nên cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Phạm Y B, sinh ngày 09/7/2019 cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình buộc anh Phạm Quyết Th phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Phạm Y B, sinh ngày 09/7/2019 hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian tính từ tháng 9/2021. Chị H không được ngăn cản việc đi lại thăm và chăm sóc con chung đối với anh Th, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh Th có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm anh Phạm Quyết Th đã nộp số tiền 300.000đ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số: 0003903 ngày 16/4/2021 nay phải chịu toàn bộ. Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Phạm Quyết Thắng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Phạm Quyết Th đối với chị H.

Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Phạm Quyết Thắng và chị H'Tơ.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Anh Phạm Quyết Th được ly hôn chị H.

2. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Phạm Y B, sinh ngày 09/7/2019 cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình buộc anh Phạm Quyết Th phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Phạm Y B, sinh ngày 09/7/2019 hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian tính từ tháng 9/2021.

Chị H không được ngăn cản việc đi lại thăm và chăm sóc con chung đối với anh Th, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh Th có quyền làm đơn thay đổi việc nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4] Tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm anh Phạm Quyết Th đã nộp số tiền 300.000đ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số: 0003903 ngày 16/4/2021 nay phải chịu toàn bộ và được khấu trừ số tiền 300.000đ mà anh Th đã nộp tạm ứng án phí. Như vậy anh Phạm Quyết Th đã nộp đủ khoản phí dân sự sơ thẩm. Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Phạm Quyết Th phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng)

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt anh Phạm Quyết Th và chị H. Tuyên bố anh Th, chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại UBND xã Phong H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- UBND xã Phong Hóa;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Thanh Dân

